

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

Bản tin Văn bản pháp luật mới số 32 có các nội dung đáng chú ý sau:

- *Bổ sung quy định về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.*
- *Kết hợp an ninh với kinh tế - xã hội và kinh tế - xã hội với an ninh.*
- *Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế.*
- *Văn bản dự thảo: Dự thảo Thông tư quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.*
- *Giải đáp pháp luật: Tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập.*

VĂN BẢN CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG BÃO, LŨ, THIÊN TAI, CỤC ĐOAN VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Ngày 6/8/2026, Chính phủ ban hành [Nghị quyết số 210/NQ-CP](#) về Kế hoạch hành động thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đối với công tác phòng, chống bão, lũ, thiên tai cục đoan và biến đổi khí hậu, trong đó xác định các nhiệm vụ trọng tâm từ nay đến hết năm 2026 và định hướng đến năm 2030.

Nghị quyết phân công rõ cơ quan chủ trì, tiến độ, nguồn lực và cơ chế kiểm tra, đôn đốc; đồng thời tạo chuyển biến về nhận thức, chuyển từ ứng phó bị động sang quản trị rủi ro chủ động, từ xử lý hậu quả sang phòng ngừa từ sớm, từ xa, từ cách làm dựa vào kinh nghiệm sang cách làm dựa trên dữ liệu, khoa học, công nghệ. Yêu cầu đặt ra là bảo đảm lãnh đạo tập trung thống nhất, ưu tiên bảo vệ tính mạng người dân (đặc biệt là nhóm yếu thế), phòng ngừa đi trước một bước.

Giai đoạn từ nay đến hết năm 2026, Bộ Nông nghiệp và Môi trường xây dựng Kế hoạch phòng, chống thiên tai quốc gia 2026-2030, cập nhật kịch bản thiên tai, bảo đảm an toàn đê điều, hồ đập; Bộ Quốc phòng, Bộ Công an chuẩn bị lực lượng, phương tiện cứu hộ cứu nạn; Bộ Xây dựng rà soát quy chuẩn xây dựng, hạ tầng chống chịu thiên tai; Bộ Tài chính bảo đảm nguồn lực tài chính; và đặc biệt là Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, với hàng

loạt nhiệm vụ cụ thể như bảo đảm an toàn tính mạng nhân dân, xây dựng phương án sơ tán, rà soát phương án ứng phó thiên tai, tổ chức lại phương châm "bốn tại chỗ", kiểm tra an toàn công trình xung yếu, nâng cao chất lượng cảnh báo tác động và huy động nguồn lực công khai, minh bạch. Ngoài ra còn có sự tham gia phối hợp của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Thông tấn xã Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam cùng các cơ quan báo chí khác trong công tác giám sát, tuyên truyền, thông tin cảnh báo.

Đối với giai đoạn 2026-2030, định hướng là tạo nền tảng chuyển từ ứng phó sang quản trị rủi ro thiên tai, xây dựng năng lực đến cấp xã trên cơ sở khoa học, công nghệ, dữ liệu số. Các nhiệm vụ gồm: hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan, ưu tiên đầu tư công trung hạn cho phòng ngừa, giảm rủi ro thiên tai, tích hợp yêu cầu phòng, chống thiên tai vào hệ thống quy hoạch. Bộ Tài chính phát triển các công cụ tài chính xử lý rủi ro thiên tai như bảo hiểm nông nghiệp, trái phiếu xanh, hợp tác công tư. Ngân hàng Nhà nước chỉ đạo tín dụng hỗ trợ phục hồi sinh kế.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố phải xây dựng, ban hành kế hoạch hành động chi tiết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Nghị quyết được ban hành, gửi Bộ Nông

ng nghiệp và Môi trường tổng hợp báo cáo Chính phủ trước ngày 31/12/2026, báo cáo Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện của năm 2026.

BỔ SUNG MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ THẨM QUYỀN XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH

[Nghị định số 311/2026/NĐ-CP](#) được Chính phủ ban hành ngày 06/8/2026 sửa đổi, bổ sung một số quy định của Nghị định số 189/2025/NĐ-CP quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

Nghị định bổ sung và điều chỉnh thẩm quyền xử phạt của nhiều chức danh như Chi cục trưởng, Giám đốc sở, Chánh Thanh tra tỉnh, Cục trưởng các cục thuộc bộ, cơ quan ngang bộ và một số thủ trưởng tổ chức được giao nhiệm vụ kiểm tra. Đồng thời, quy định rõ thẩm quyền xử phạt của trưởng đoàn kiểm tra trong thời gian thực hiện kiểm tra.

Đối với lĩnh vực thanh tra, Nghị định điều chỉnh thẩm quyền của thanh tra viên, trưởng đoàn thanh tra và chánh thanh tra thuộc Thanh tra Chính phủ, Thanh tra tỉnh và một số cơ quan chuyên ngành như công an, ngân hàng, hàng hải, hàng không, đường thủy và chứng khoán.

Nghị định cũng mở rộng, điều chỉnh thẩm quyền xử phạt của nhiều chức danh trong lực lượng Công an nhân dân, bao gồm các trưởng phòng nghiệp vụ thuộc các cục an ninh, cảnh sát và công an cấp tỉnh, trên các lĩnh vực như an ninh, trật tự, giao thông, phòng cháy chữa

cháy, ma túy, môi trường, an ninh mạng và quản lý hành chính.

Về hải quan, Nghị định quy định việc xử phạt đối với một số hành vi liên quan đến khai sai thuế, trốn thuế và trách nhiệm của ngân hàng thương mại trong việc trích chuyển tiền thuế được thực hiện theo pháp luật về quản lý thuế; các hành vi vi phạm hành chính khác thực hiện theo thẩm quyền xử phạt được quy định tại Nghị định.

Đáng chú ý, Nghị định quy định cụ thể thẩm quyền xử phạt của cơ quan thi hành án dân sự và các cảng vụ hàng hải, hàng không, đường thủy nội địa. Mức phạt tiền được phân cấp theo từng chức danh, đồng thời một số chức danh được áp dụng các hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 26/9/2026.

QUY ĐỊNH VỀ KẾT HỢP AN NINH VỚI KINH TẾ - XÃ HỘI

[Nghị định số 312/2026/NĐ-CP](#) được Chính phủ ban hành ngày 07/8/2026, có hiệu lực thi hành từ ngày 22/9/2026, quy định về nguyên tắc, căn cứ, nội dung, hình thức kết hợp an ninh với kinh tế - xã hội và kinh tế - xã hội với an ninh; trách nhiệm của bộ, cơ quan ngang bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân liên quan.

Thứ nhất, kết hợp an ninh với kinh tế - xã hội là việc đáp ứng các yêu cầu, điều kiện bảo đảm an ninh trong quá trình xây dựng, triển khai các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội; các yêu cầu này bao gồm

tuân thủ chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật về an ninh, bảo vệ bí mật nhà nước, phù hợp quy hoạch đất an ninh và phòng cháy chữa cháy, không có hành vi móc nối, lợi ích nhóm, phá hoại hay xâm phạm an ninh quốc gia. Bộ Công an và Công an cấp tỉnh có trách nhiệm tham gia ý kiến, thẩm định, đánh giá tác động an ninh đối với các chiến lược, đề án, dự án này trong thời hạn quy định, đồng thời giám sát việc tuân thủ và xử lý vi phạm theo mức độ.

Thứ hai, kết hợp kinh tế - xã hội với an ninh là việc phát triển, tăng cường tiềm lực công nghiệp an ninh và lồng ghép các chiến lược, dự án kinh tế - xã hội phục vụ nhiệm vụ bảo đảm an ninh quốc gia. Nghị định quy định cụ thể việc kết hợp trong nhiều lĩnh vực như: phát triển công nghiệp an ninh (ưu tiên ngân sách, chuyển giao công nghệ giữa công nghiệp dân sinh và công nghiệp an ninh); an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu (xây dựng hạ tầng an ninh mạng, phát triển kinh tế số gắn với quốc phòng - an ninh, kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia); quản lý, sử dụng đất đai và tài nguyên, khoáng sản (bố trí quỹ đất cho an ninh, khai thác tài nguyên bền vững gắn với an ninh quốc gia); cùng một số lĩnh vực khác như sản xuất lưỡng dụng, hạ tầng giao thông, chuyển giao công nghệ, chia sẻ hạ tầng viễn thông và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Ngoài ra, tại các địa bàn chiến lược, biên giới, biển, hải đảo, Nghị định yêu cầu đặt lợi ích an ninh quốc gia, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ lên trên lợi ích phát triển kinh tế, đồng thời phát triển

kinh tế - xã hội để tạo thế trận an ninh nhân dân và thế trận lòng dân vững chắc.

Bộ Công an và Công an cấp tỉnh chủ trì công tác tuyên truyền, tham gia thẩm định, giám sát an ninh và phát triển công nghiệp an ninh. Các bộ, cơ quan ngang bộ có trách nhiệm phối hợp với Bộ Công an trong thẩm định, giám sát và bố trí nguồn lực. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm trước Chính phủ về kết quả thực hiện trên địa bàn quản lý.

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA BỘ Y TẾ

Từ ngày 18/8/2026, [Nghị định số 313/2026/NĐ-CP](#), ban hành ngày 8/8/2026, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế thay thế Nghị định số 42/2025/NĐ-CP.

Bộ Y tế là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về nhiều lĩnh vực: phòng bệnh; khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; giám định y khoa, pháp y, pháp y tâm thần; bà mẹ, trẻ em; dân số; phòng, chống tệ nạn xã hội (trừ cai nghiện ma túy); bảo trợ xã hội; y, dược cổ truyền; dược, mỹ phẩm; an toàn thực phẩm; thiết bị y tế; và bảo hiểm y tế.

Nghị định quy định chi tiết 31 nhóm nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của Bộ, bao gồm: trình các dự án luật, nghị định, chiến lược, quy hoạch ngành y tế; ban hành thông tư, quy chuẩn kỹ thuật; quản lý công tác phòng bệnh (giám sát dịch bệnh, tiêm chủng, kiểm dịch y tế biên

giới, an toàn sinh học, HIV/AIDS...); quản lý khám, chữa bệnh và cấp phép hành nghề y; các chính sách về bà mẹ trẻ em, dân số, bảo trợ xã hội (bao gồm phòng chống mua bán người); y dược cổ truyền; quản lý dược phẩm, mỹ phẩm và đầu thầu thuốc; thiết bị y tế; an toàn thực phẩm; bảo hiểm y tế; đào tạo nhân lực y tế; khoa học công nghệ, chuyển đổi số ngành y tế; truyền thông giáo dục sức khỏe; quản lý tài chính, tổ chức bộ máy, biên chế; hợp tác quốc tế; thanh tra, phòng, chống tham nhũng; và thống kê ngành y tế.

Bộ Y tế gồm 16 tổ chức giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ chức năng quản lý nhà nước của Bộ.

MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ NGƯỜI CÓ UY TÍN TRONG VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ

Quy định về người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số được nêu tại [Nghị định số 307/2026/NĐ-CP](#) ngày 04/8/2026 về lựa chọn, công nhận, chính sách đối với người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và chính sách thăm hỏi, chúc mừng, tặng quà, động viên, gặp mặt, biểu dương, tôn vinh đối với một số tổ chức, cá nhân người dân tộc thiểu số.

Người có uy tín được lựa chọn từ nhiều đối tượng như già làng, trưởng dòng họ, chức sắc, chức việc tôn giáo; cán bộ, quân nhân, công an đã nghỉ hưu có nhiều cống hiến; bí thư chi bộ, trưởng thôn, trưởng ban công tác mặt trận, lực lượng bảo

vệ an ninh, trật tự; cùng các nhân sĩ, trí thức, doanh nhân, nghệ nhân, nhà giáo, thầy thuốc, nông dân sản xuất giỏi, phụ nữ và thanh niên tiêu biểu được cộng đồng tín nhiệm.

Người được công nhận là người có uy tín phải cư trú tại địa phương, ưu tiên người dân tộc thiểu số; bản thân và gia đình gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; có nhiều đóng góp cho phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, bảo đảm an ninh trật tự, giữ gìn bản sắc văn hóa và củng cố khối đại đoàn kết dân tộc. Đồng thời, người đó phải am hiểu văn hóa, phong tục địa phương, có quan hệ gắn bó với cộng đồng, có khả năng tập hợp, tuyên truyền, vận động nhân dân và được đồng bào tin tưởng, nghe và làm theo.

Mỗi thôn được lựa chọn, công nhận 01 người có uy tín. Trường hợp thôn thành lập mới do sắp xếp, sáp nhập từ ngày 26/5/2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tùy theo tình hình thực tế, quyết định số lượng người có uy tín của thôn mới nhưng không vượt quá tổng số người có uy tín của các thôn trước khi sáp nhập. Trưởng thôn tổ chức họp thôn với sự tham gia của ít nhất 2/3 số hộ gia đình. Mỗi hộ cử 01 người từ đủ 18 tuổi trở lên có năng lực hành vi dân sự đầy đủ để đề cử và lựa chọn người có uy tín. Căn cứ số lượng người có uy tín thôn được bầu, mỗi thôn đề cử theo tỷ lệ ít nhất 02 người để bầu chọn 01 người. Người được lựa chọn phải đạt trên 50% tổng số hộ gia đình

trong thôn thống nhất bằng hình thức bỏ phiếu hoặc biểu quyết.

Nghị định cũng quy định cụ thể các chính sách hỗ trợ đối với người có uy tín gồm hỗ trợ thông tin; hỗ trợ về vật chất, động viên tinh thần; chính sách khen thưởng, chính sách tiếp đón... Đáng chú ý, Nghị định lần đầu bổ sung chính sách bồi dưỡng kỹ năng khai thác, sử dụng và xử lý thông tin trên Internet, mạng xã hội cho người có uy tín.

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/9/2026.

CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA VỀ BẢO VỆ TRẺ EM VÀ PHÒNG NGỪA, GIẢM THIỂU TRẺ EM LAO ĐỘNG TRÁI QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT CỦA GIAI ĐOẠN 2026-2030

Chương trình này được đưa ra tại [Quyết định số 1415/QĐ-TTg](#) do Thủ tướng Chính phủ ban hành 28/7/2026.

Mục tiêu đặt ra là bảo đảm mọi trẻ em được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh; giảm thiểu trẻ em bị xâm hại trên phạm vi cả nước và tạo cơ hội cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục, trẻ em lao động trái quy định của pháp luật (lao động trẻ em), trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khác được hòa nhập, phát triển toàn diện góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững liên quan đến trẻ em. Đến năm 2030, phấn đấu 100% gia đình có trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em bằng các hình thức khác nhau; 100% học sinh được hướng dẫn kiến thức, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ trước các

hành vi xâm hại trẻ em, bạo lực học đường, bạo lực trên môi trường mạng, kỹ năng phòng ngừa lao động trẻ em với nội dung phù hợp với lứa tuổi; 100% công chức, viên chức, người làm công tác bảo vệ trẻ em có trách nhiệm bảo vệ trẻ em được nâng cao năng lực về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em, lao động trẻ em; 90% doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, cơ sở kinh doanh dịch vụ được cung cấp thông tin, kiến thức, kỹ năng về phòng ngừa, phát hiện, giảm thiểu lao động trẻ em; 100% tỉnh, thành phố triển khai mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em tích hợp; 95% cấp xã triển khai mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em liên ngành và 100% cấp xã thành lập phòng điều tra thân thiện; giảm tỷ lệ trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục ít nhất 5% mỗi năm; giảm tỷ lệ lao động trẻ em xuống dưới 1,1%; 100% trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi khi được phát hiện được hỗ trợ, can thiệp kịp thời, phù hợp; 100% yêu cầu trợ giúp pháp lý cho trẻ em được đáp ứng; 100% trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khác được quản lý trên hệ thống cơ sở dữ liệu trẻ em và kết nối dùng chung với các hệ thống cơ sở dữ liệu liên quan.

Để thực hiện các mục tiêu nêu trên, Chương trình đưa ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể như: Hoàn thiện quy định pháp luật và các cơ chế, chính sách, tiêu chuẩn, hướng dẫn về bảo vệ trẻ em; đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về bảo vệ trẻ em và nâng cao năng lực

công tác bảo vệ trẻ em; phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em; đẩy mạnh phòng ngừa, phát hiện và hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em; tăng cường hợp tác quốc tế và thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác bảo vệ trẻ em.

PHÒNG NGỪA, ĐẤU TRANH, XỬ LÝ HOẠT ĐỘNG LỪA ĐẢO CHIẾM ĐOẠT TÀI SẢN

Ngày 30/7/2026, Thủ tướng Chính phủ đã ra [Chỉ thị 30/CT-TTg](#) về tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong tình hình mới.

Chỉ thị được đưa ra nhằm tiếp tục thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, Nhà nước về phòng, chống lừa đảo chiếm đoạt tài sản; đẩy mạnh tuyên truyền, cảnh báo thủ đoạn lừa đảo mới, nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng ngừa cho người dân; rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, khắc phục sơ hở trong quản lý nhà nước; ứng dụng chuyển đổi số, kết nối và chia sẻ dữ liệu, tăng cường phối hợp liên ngành và hợp tác quốc tế; nâng cao hiệu quả thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm; chủ động phòng ngừa từ sớm, từ xa; nâng cao hiệu quả phát hiện, điều tra, xử lý vi phạm; bảo đảm an ninh, trật tự, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp.

Để thực hiện mục tiêu trên, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật, đổi mới

nội dung và hình thức cảnh báo theo từng nhóm đối tượng, kịp thời cập nhật các phương thức, thủ đoạn lừa đảo mới, nhất là lừa đảo trực tuyến; phát huy hiệu quả các nền tảng số, mạng xã hội và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Đồng thời, tập trung rà soát, khắc phục các sơ hở trong quản lý nhà nước, hoàn thiện pháp luật và quy trình quản lý đối với các lĩnh vực có nguy cơ cao như viễn thông, ngân hàng, trung gian thanh toán, thương mại điện tử, đầu tư, chứng khoán, bảo hiểm, đất đai, bất động sản, giáo dục, y tế, du lịch, việc làm và xuất khẩu lao động.

Chỉ thị đặc biệt nhấn mạnh việc đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và các công nghệ xác thực trong phòng, chống tội phạm; kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để phục vụ đối soát, xác minh, cảnh báo sớm và truy vết dòng tiền.

Bộ Công an được giao chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị này. UBND các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm toàn diện về công tác phòng, chống lừa đảo trên địa bàn; chủ động phát hiện, triệt xóa các ổ nhóm tội phạm, tăng cường phối hợp liên ngành, bố trí nguồn lực thực hiện và triển khai Chỉ thị theo nguyên tắc “6 rõ”, gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện.

CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2026 - 2027

Tại [Chỉ thị số 31/CT-TTg](#) ngày 05/8/2026 về thực hiện các nhiệm

vụ trọng tâm năm học 2026-2027, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu ngành Giáo dục tạo chuyển biến rõ nét, thực chất, tiếp tục triển khai Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Những nhiệm vụ trọng tâm của năm học 2026-2027 là xây dựng văn hóa trung thực, kiên quyết dẹp bỏ bệnh thành tích trong dạy và học; không chạy theo tỷ lệ lên lớp hay tỷ lệ tốt nghiệp ảo; cắt giảm tối đa các kỳ thi không cần thiết; siết chặt quản lý, chống lạm thu và gian lận thi cử; xử lý triệt để tình trạng bạo lực học đường; xóa bỏ tình trạng "xã trắng" không có người phụ trách giáo dục, bảo đảm mọi địa bàn dân cư đều có sự quản lý nhà nước sát sao...

Bộ Giáo dục và Đào tạo được giao rà soát, hoàn thiện thể chế, chính sách; xây dựng bộ chỉ số theo dõi mục tiêu phát triển giáo dục; chấn chỉnh bệnh thành tích, bảo đảm đánh giá thực chất năng lực người học. Ngành Giáo dục tiếp tục sắp xếp mạng lưới trường lớp, triển khai phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3-5 tuổi, giáo dục bắt buộc trung học cơ sở, thực hiện một bộ sách giáo khoa thống nhất, đẩy mạnh dạy học 2 buổi/ngày, ngoại ngữ, STEM/STEAM, kỹ năng số, hướng nghiệp và giáo dục thể chất. Công tác kiểm tra, đánh giá, thi cử được đổi mới theo hướng giảm áp lực, tăng phòng, chống gian lận và xử lý nghiêm sai phạm.

Chỉ thị nhấn mạnh việc cơ cấu lại đội ngũ, tuyển đủ giáo viên, tăng giáo viên trực tiếp giảng dạy, thu hút nhà giáo ở vùng khó khăn, giảm hồ sơ, sổ sách và áp lực hành chính. Cùng với đó là đầu tư trường lớp, thiết bị, ưu tiên vùng dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và địa bàn khó khăn. Giáo dục nghề nghiệp được định hướng gắn chặt với doanh nghiệp, đào tạo theo nhu cầu thị trường. Giáo dục đại học tập trung phát triển nhân lực chất lượng cao trong các lĩnh vực công nghệ chiến lược. Chỉ thị yêu cầu tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, kỹ năng số, quốc phòng - an ninh, tư vấn tâm lý, sức khỏe học đường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, phòng, chống bạo lực, ma túy, thuốc lá điện tử và nguy cơ trên không gian mạng. Chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo có kiểm soát được đẩy mạnh, xây dựng cơ sở dữ liệu giáo dục thống nhất, liên thông và giảm hồ sơ giấy.

Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công an cùng các địa phương được giao nhiệm vụ cụ thể về xây dựng biên chế, phân bổ ngân sách, hạ tầng số, đảm bảo an ninh trường học và hỗ trợ người học. Các địa phương phải bảo đảm đủ giáo viên, trường lớp, sách giáo khoa, thiết bị; xử lý thừa, thiếu giáo viên cục bộ; kiểm soát các khoản thu, dạy thêm, học thêm...

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

ĐỊNH MỨC KINH TẾ - KỸ THUẬT DỊCH VỤ SẢN XUẤT TÁC PHẨM BÁO CHÍ

[Thông tư số 23/2026/TT-BVHTTDL](#) do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành ngày 06/8/2026, quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sản xuất tác phẩm báo chí in, báo chí điện tử và in báo chí in, đăng tải báo chí điện tử.

Thông tư quy định định mức kinh tế - kỹ thuật cho các dịch vụ báo chí có sử dụng ngân sách nhà nước nhằm phục vụ nhiệm vụ chính trị, an ninh, quốc phòng, thông tin đối ngoại, cũng như phục vụ các nhóm đối tượng đặc thù như thiếu niên, nhi đồng, người khiếm thính, khiếm thị, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, biên giới, hải đảo.

Hệ thống thuật ngữ chuyên ngành báo chí, xuất bản được giải thích tại Điều 2 của Thông tư gồm các thể loại tin (tin vắn, tin ngắn, tin sâu), các thể loại bài (bài phản ánh, phóng sự, điều tra, ký báo chí, phỏng vấn, chính luận, bài báo khoa học...), các loại hình ảnh và tranh báo chí (ảnh báo chí, tranh biếm họa, tranh minh họa...), cùng các khái niệm kỹ thuật xuất bản như biên tập, xuất bản, phát hành, chế bản, maket, layout, bình trang, in film, in can, ghi kẽm, và các định dạng hiện đại như infographic, MegaStory/E-Magazine/Longform.

Định mức được xây dựng theo quy trình hoạt động báo chí phổ biến (quy định chi tiết tại Phụ lục). Đây là mức tối đa để hoàn thành dịch vụ, bao gồm hao phí nhân công, máy

móc thiết bị và vật liệu. Việc xác định chức danh lao động áp dụng theo các Thông tư liên quan về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp. Trường hợp đặc biệt (thiên tai, dịch bệnh, xung đột vũ trang, khu vực rủi ro cao) thì đơn vị chủ quản tự quyết định mức hao phí phát sinh. Định mức này chưa bao gồm các khoản như công tác phí, chi nghiệp vụ chuyên môn, chi phát hành báo in, chi phí hạ tầng công nghệ thông tin, chi phí lao động gián tiếp và chi phí quản lý - các khoản này được bổ sung riêng khi xây dựng phương án giá.

Nội dung và kết cấu của định mức kinh tế - kỹ thuật gồm ba thành phần hao phí (nhân công tính theo công/ngày làm việc 8 giờ, máy móc thiết bị tính theo ca 8 giờ, và vật liệu sử dụng), cùng kết cấu bảng định mức gồm tên định mức, mô tả công việc, bảng định mức chi tiết và ghi chú.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 21/9/2026 và thay thế Thông tư số 18/2021/TT-BTTTT.

HOẠT ĐỘNG ỨNG PHÓ SỰ CỐ, THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN CỦA LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN

Từ ngày 06/8/2026, [Thông tư 92/2026/TT-BCA](#) về hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của lực lượng Công an nhân dân thay thế Thông tư số 05/2021/TT-BCA.

Bộ Công an (BCA), theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự (BCĐPTDS) quốc gia, chỉ đạo Công an các đơn vị, địa

phương phối hợp cùng các lực lượng chức năng tham gia ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đối với các sự cố, thiên tai xảy ra trên diện rộng hoặc sự cố, thiên tai do BCĐPTDS quốc gia chỉ đạo. BCĐPTDS BCA chỉ đạo ứng phó sự cố cháy lớn nhà cao tầng, khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư và hỗ trợ các địa phương khi có yêu cầu; chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương tham gia thực hiện nhiệm vụ ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong phạm vi, lĩnh vực BCA phụ trách. Công an tỉnh, thành phố chỉ đạo lực lượng chức năng thuộc phạm vi quản lý tham gia phối hợp trong ứng phó sự cố cháy lớn nhà cao tầng, khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư tại địa phương; thực hiện ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong phạm vi quản lý và khi có yêu cầu của BCA.

Khi có bão, áp thấp nhiệt đới, BCĐPTDS BCA phối hợp với Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự (BCHPTDS) của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, BCHPPTDS cấp tỉnh, theo sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ,

BCĐPTDS quốc gia và lãnh đạo BCA, đưa ra các biện pháp chung của lực lượng Công an ứng phó với bão, áp thấp nhiệt đới. Trường hợp bão có khả năng gây ảnh hưởng nghiêm trọng hoặc trên diện rộng thì tổ chức họp BCĐPTDS BCA để chỉ đạo ứng phó. Công an các địa phương chỉ đạo lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Cảnh sát giao thông, Cảnh sát trật tự, các lực lượng Công an khác phối hợp với lực lượng Quân đội và đơn vị y tế trên địa bàn tổ chức các biện pháp nhằm đảm bảo an toàn người, tài sản, giảm thiểu thiệt hại.

Khi có lũ lớn, lũ quét và sạt lở, BCĐPTDS BCA phối hợp với BCHPPTDS của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, BCHPPTDS cấp tỉnh, theo sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, BCĐPTDS quốc gia và lãnh đạo BCA, đưa ra các biện pháp chung của lực lượng Công an ứng phó; tổ chức đoàn công tác đến các địa phương bị ảnh hưởng nghiêm trọng để tham mưu công tác ứng phó và khắc phục hậu quả...

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

DỰ THẢO THÔNG TƯ QUY ĐỊNH CHI TIẾT LUẬT BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG

Dự thảo Thông tư quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng do Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia, Bộ Công thương chủ trì soạn thảo.

Về hợp đồng theo mẫu và điều kiện giao dịch chung, dự thảo yêu

cầu hợp đồng phải bằng tiếng Việt, cỡ chữ tối thiểu 12 (Times New Roman), màu chữ/nền tương phản, nội dung rõ ràng. Doanh nghiệp thuộc danh mục bắt buộc phải đăng ký hợp đồng với cơ quan quản lý cấp tỉnh trước khi sử dụng. Hồ sơ đăng ký gồm đơn đăng ký và dự thảo hợp đồng. Thời hạn thẩm định hồ sơ là 30 ngày và có thể gia hạn thêm 30 ngày đối với trường hợp phức tạp.

Hợp đồng chỉ được áp dụng sau khi hoàn tất đăng ký. Thẩm quyền kiểm soát chia theo phạm vi áp dụng, gồm cấp Bộ và cấp tỉnh. Cơ quan quản lý có quyền yêu cầu sửa đổi/hủy bỏ nội dung vi phạm và doanh nghiệp phải thực hiện trong 30 ngày, có thể gia hạn thêm tối đa 90 ngày đối với trường hợp phức tạp.

Dự thảo Thông tư có một chương quy định về trách nhiệm đối với sản phẩm, hàng hóa có khuyết tật. Cụ thể, trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm phát hiện ra sản phẩm, hàng hóa có khuyết tật hoặc nhận được yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, tổ chức, cá nhân kinh doanh phải thực hiện ngay các biện pháp cần thiết để ngừng việc cung cấp sản phẩm, hàng hóa có khuyết tật trên thị trường và phải chịu trách nhiệm trước người tiêu dùng và pháp luật về việc chậm thực hiện việc ngừng cung cấp sản phẩm, hàng hóa có khuyết tật trên thị trường. Đồng thời cũng phải công khai thông báo việc thu hồi sản phẩm, hàng hóa có khuyết tật.

DỰ THẢO LUẬT SỬA ĐỔI LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ tập trung vào các nhóm nội dung về phân công quản lý nhà nước, thủ tục chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp và giám định sở hữu trí tuệ.

Theo dự thảo Luật, Bộ Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm

trước Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ và quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện quản lý nhà nước về quyền tác giả và quyền liên quan. Các bộ, cơ quan ngang bộ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ.

Dự thảo Luật cho phép bên nhận chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp có quyền yêu cầu thay đổi thông tin về chủ văn bằng bảo hộ, giảm bớt hàng hóa, dịch vụ hoặc nhóm hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu của bên chuyển nhượng. Việc chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp có hiệu lực từ thời điểm cơ quan quản lý ghi nhận thay đổi vào văn bằng bảo hộ.

Dự thảo đưa ra 2 phương án về giám định sở hữu trí tuệ để bàn thảo và lựa chọn. Cụ thể, phương án thứ nhất quy định chung, ngắn gọn về nguyên tắc và thẩm quyền giám định. Phương án thứ hai chi tiết hơn, quy định riêng điều kiện chủ thể được giám định quyền tác giả và quyền liên quan.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: Việc tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên có được làm tăng số lượng người hưởng lương từ ngân sách nhà nước không?

Trả lời: [Nghị định số 299/2026/NĐ-CP](#) quy định tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập có hiệu lực từ ngày 28/7/2026.

Theo nguyên tắc nêu tại [khoản 3 Điều 4](#) Nghị định này, việc tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên hoặc tự bảo đảm một phần chi thường xuyên không được làm tăng thêm số lượng người hưởng lương từ ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trường hợp hợp nhất, sáp nhập các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính ở các mức độ khác nhau thì mức độ tự chủ tài chính của đơn vị sau khi hợp nhất, sáp nhập được thực hiện theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền thành lập, tổ chức lại đơn vị.

2. Hỏi: Điều kiện để thành lập đơn vị sự nghiệp công lập tại Việt Nam là gì?

Trả lời: Đơn vị sự nghiệp công lập được thành lập khi đáp ứng các điều kiện quy định tại [khoản 1 Điều 5](#) Nghị định số 299/2026/NĐ-CP, cụ thể: Phù hợp với quy hoạch ngành (nếu có) hoặc phương án phát triển mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đáp ứng tiêu chí, điều kiện thành lập theo quy định của pháp luật chuyên ngành; xác định rõ mục tiêu, chức năng,

nhiệm vụ, lĩnh vực hoạt động; đảm bảo số lượng người làm việc tối thiểu được giao là 15 người (trừ các đơn vị cung cấp dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu được thành lập theo quy định của pháp luật chuyên ngành).

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, khi thành lập các đơn vị này thì số lượng người làm việc được xác định theo đề án thành lập được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Hỏi: Khung số lượng cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên được quy định như thế nào?

Trả lời: [Điểm a khoản 2 Điều 6](#) Nghị định số 299/2026/NĐ-CP quy định nêu rõ: Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, số lượng cấp phó được thực hiện theo đề án thành lập (trong trường hợp thành lập mới) hoặc đề án tự chủ của đơn vị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Hỏi: Tiêu chí xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập?

Trả lời: Tiêu chí xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập được quy định tại [khoản 1 Điều 8](#) Nghị định số 299/2026/NĐ-CP, gồm:

- Nhóm tiêu chí về quy mô tổ chức, khối lượng công việc;
- Nhóm tiêu chí về cơ cấu, trình độ lao động và độ phức tạp quản lý;

- Nhóm tiêu chí về hạ tầng cơ sở vật chất, mức độ hiện đại hóa và mức độ số hóa;

- Nhóm tiêu chí về hiệu quả hoạt động và hiệu quả quản lý tài chính, mức độ tự chủ tài chính;

Các nhóm căn cứ khác theo đặc thù của từng ngành, lĩnh vực (nếu có)./.